TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: **10**/2018 /HSST
Ngày: 29/01/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Phúc

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng

2. Ông Đặng Như Hùng

- Thư ký phiên tòa : Bà Lê Hồng Hạnh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thế Song - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 218/2017/HSST ngày 14/12/2017 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN A - sinh năm: 1984; HKTT và trú tại: đường Q, tổ dân phố G,phường Đ, quận N, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn L; con bà: Bùi Thị L;Tiền án: 01 tiền án; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 10/4/2009, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội xử phạt 04 năm tù tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*". DCB số 215, lập ngày 26/6/2017 tại Công an quận Thanh Xuân; bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại:*

Chị Hoàng Thị T- sinh năm 1975, trú tại: đường N, phường H, quận T, thành phố Hà Nội; (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Văn S – sinh năm: 1986, trú tại: phường M, quận N, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Văn A bị Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 6 giờ ngày 16/4/2017 Nguyễn Văn A cùng H (là bạn quen xã hội, không rõ tên tuổi địa chỉ) đến nhà nghỉ An Bình III ở đường N - phường H - quận T - thành phố Hà Nội nghỉ, được chủ nhà nghỉ là chị Hoàng Thị T bố trí nghỉ ở phòng 302. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày A đi xuống quầy lễ tân để lấy nước uống thì gặp chị Đặng Thị Thanh H sinh năm 1995 (con giá chị T) đưa cho hai chai nước lọc. Lúc này A quan sát thấy phòng bên trong quầy lễ tân chị T đang ngủ trên giường, ở cuối giường cạnh tủ quần áo có 01 điện thoại Iphone7 plus màu hồng viền trắng đang xạc pin A liền nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên, khi A lấy nước quay lên phòng thì nghe thấy chị H nói với chị T về nhà riêng để dọn dẹp. Biết chị H đi ra khỏi nhà nghỉ, A liền quay xuống đột nhập vào phòng chị T đang nằm ngủ trộm căp chiếc Iphone7 plus rồi tắt nguồn điện thoại giấu vào túi quần đang mặc lên phòng nằm ngủ tiếp. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày A và H xuống trả phòng, do không có tiền, A xin chị T để lại chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 301 màu đen trắng để làm tin, trong máy điện thoại có lắp sim số: 0969796976 và được chị T đồng ý. Sau khi ra khỏi nhà nghỉ A và H bắt xe ôm đi ra đường Phạm Hùng, tại đây A xuống xe (còn H đi tiếp sang Đông Anh) đi bộ vào đường Mễ Trì Hạ - phường Mễ Trì - Nam Từ Liêm - Hà Nội, trên đường đi A tháo sim của chiếc điện thoại Iphone7 plus vừa trộm cắp đước vứt ở dọc đường (hiện không thu hồi được) A đi vào cửa hàng sửa chữa điện thoại của anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1986 phường M - quận N - thành phố HN, nhờ anh S chạy lại phần mềm của máy vì quên mất mật khẩu, anh S hỏi tài khoản Icould thì A nói không nhớ, anh S nói : Nếu chạy lại phần mềm mà không có tài khoản Icloud thì cũng không dùng được. A hỏi máy bây giờ bán được bao nhiêu tiền, Anh S nói nếu mua lại bây giờ chỉ làm linh kiện sửa chữa cho máy khác và trả 6.500.000 đồng với điều kiện là máy của A, ghi số điện thoại và viết giấy cam đoan vào một tờ giấy kích thước khoảng 11 x 14cm, đồng thời S chụp ảnh chân dung A để lưu lại. Sau khi bán được chiếc điện thoại A bắt xe ôm đến nhà nghỉ An Bình III trả tiền phòng và lấy lại chiếc điện thoại

đã đặt. Sau đó A bắt xe ôm đi xuống khu vực Cầu Bươu - Thanh Trì - Hà Nội chơi và tiêu sài hết số tiền đã bán chiếc điện thoại trên. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày trên đường đi về nhà A nhận thấy hành vi trộm cắp của mình là hành vi vi phạm pháp luật nên A đã chủ động gọi cho anh S muốn chuộc lại chiếc điện thoại trả lại cho chị T. Lấy lý do chiếc điện thoại đã bán là của em gái và được anh S đồng ý với giá 10.000.000 đồng. Do không vay được tiền chuộc nên A báo chị T chủ nhà nghỉ chuộc lại chiếc điện thoại vì A nghĩ trong điện thoại có lưu nhiều thông tin quan trọng của chị T. Đến khoảng 12 giờ ngày 17/04/2017 A quay lại Nhà nghỉ An Bình III lấy số điện thoại ở ngoài biển là 0904944315, dùng số điện thoại của mình gọi gặp chị T hỏi có phải chị bị mất điện thoại không và nói muốn chuộc lại phải bỏ ra 10.000.000 đồng, được chị T đồng ý và hẹn gặp ở cổng sau Trung tâm hội nghị Quốc gia (phố Đỗ Đức Dục - Mễ Trì - Nam Từ Liêm - Hà Nội). Sau đó chị T làm đơn đến công an phường Hạ Đình trình báo. Đến khoảng 16 giờ 30’ cùng ngày A gặp chị T tại địa điểm trên thì bị cơ quan Công An phường Hạ Đình kiểm tra, đưa về trụ sở để làm rõ.

Cơ quan Công an đã thu giữ của Nguyễn Văn A: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 301 màu đen trắng lắp sim số: 0969796976 đã qua sử dụng.

Thu giữ của anh Nguyễn Văn S: Iphone 7plus màu hồng viền trắng có số Imei : 359172075717979 đã qua sử dụng và 01 tờ giấy kích thước khoảng 11x14cm có ghi số điện thoại và cam đoan của người bán điện thoại (Nguyễn Văn A).

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn A khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Tang vật của vụ án là chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu hồng viền trắng có số Imei: 359172075717979, qua định giá có trị giá: 15.000.000 đồng. Ngày 27/06/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Thanh Xuân đã trao trả chiếc điện thoại trên cho chị Hoàng Thị T, chị Thu đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác.

Đối với anh Nguyễn Văn S là người mua chiếc điện thoại Iphone 7 Plus của A, không biết là tang vật của vụ án. Mục đích mua chiếc điện thoại làm linh kiện sửa chữa cho khách, sau khi được thông báo Anh S tự giao nộp cho cơ quan Công an để xử lý theo quy định. Anh S không yêu cầu n bồi thường số tiền: 6.500.000 đồng anh đã bỏ ra mua chiếc điện thoại trên.

Tại bản cáo trạng số 200/CT-VKS ngày 27/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội *"Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 138- Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân sau khi phân tích toàn bộ tình tiết, nội dung vụ án, vẫn giữ nguyên quan điểm theo cáo trạng, và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 138; diểm p khoản 1 điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 - Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi tư) tháng tù. Áp dụng Điều 106- Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 301 màu đen trắng lắp sim số 0969796976 đã cũ không còn giá trị sử dụng.

Do bị cáo không có công ăn việc làm, thu nhập không ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 138- Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, lời khai của người bị hại, tang vật vụ án, cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 9 giờ ngày 16/4/2017, bị cáo Nguyễn Văn A đã có hành vi lén lút, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 điện thoại Iphone7 plus màu hồng viền trắng của chị Hoàng Thị T tại nhà nghỉ An Bình III đường N - phường H - quận T - thành phố Hà Nội. Trị giá tài sản bị cáo A chiếm đoạt là 15.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"* tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 của Nước CHXHCN Việt Nam.

Về nhân thân bị cáo: Ngày 10/4/2009 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao xử phạt 04 năm tù về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/5/2012, nhưng chưa chấp hành đối với phần bồi thường và án phí dân sự của bản án số 209/2009/HSPT ngày 10/4/2009 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội, nên phạm tội lần này bị tính là tái phạm.

Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có sức khỏe, có đầy đủ khả năng nhận thức, nhưng do bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện, lười lao động, coi thường pháp luật, nên đã lao vào con đường phạm tội, đối với bị cáo cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo đã khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, từ đó giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

** Về trách nhiệm dân sự:*

Đối với anh Nguyễn Văn S là người mua chiếc điện thoại Iphone 7 Plus của An, không biết là tang vật của vụ án. Mục đích mua chiếc điện thoại làm linh kiện sửa chữa cho khách, sau khi được thông báo anh S tự giao nộp cho cơ quan Công an để xử lý theo quy định. Anh S không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền: 6.500.000 đồng anh đã bỏ ra mua chiếc điện thoại trên, và cũng không có đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

** Về xử lý vật chứng:*

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 301 màu đen trắng lắp sim số : 0969796976 thu giữ của Nguyễn Văn A, xét không liên quan đến vụ án. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo xác nhận chiếc điện thoại đã cũ không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Xét bị cáo không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền theo khoản 5 Điều 138- BLHS.

** Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- ***Tuyên bố*:** Bị cáo **Nguyễn Văn A** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- ***Áp dụng***: Khoản 1 Điều 138; Điều 33; điểm p khoản 1, khoản 2 - Điều 46; điểm g khoản 1 điều 48 (tái phạm) - Bộ luật hình sự 1999.

Áp dụng Nghị quyết 41/2017 ngày 21/7/2017 của Quốc Hội.

Điều 106; 136; 331; 333- Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

- *Xử phạt:* Bị cáo **Nguyễn Văn A 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 301 màu đen trắng lắp sim số : 0969796976 . Tang vật trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân thành phố Hà Nội *(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/01/2018 giữa Công an quận Thanh Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân).*

Án xử công khai sơ thẩm, tuyên có mặt bị cáo; vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Phúc

Nơi nhận:
- Tòa án TP Hà Nội;
- Sở T- pháp;
-VKS Quận Thanh Xuân;
- .Công an Q. Thanh Xuân;
-Thi hành án Q. Thanh Xuân;
- Bị cáo; bị hại;
- L- u hồ sơ vụ án.

TM. H□I □□NG X□T X□ S□ THỘM
THỘM PH□N - CH□ T□A PHI□N T□A

Nguyễn Tuấn Phúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Phúc